

Xuân Tiên Biệt

DIỆP MỸ LINH

Trí nghiêng sang, nói nhỏ với Paul, bằng tiếng Anh:

- Con gắng học giỏi như anh Phúc, nha.

Paul nghiêng đầu vào cánh tay của Như Quỳnh, Mẹ của Paul, ngẩng lên nhìn Trí, cười. Trí kéo Paul về phía chàng, xoa tóc con và nhớ lại mẩu chuyện khó quên giữa Trí và Phúc, sau khi Như Quỳnh sinh Paul được vài tháng.

Mẩu chuyện khó quên đó xảy ra vào một sáng cuối tuần, Trí đang nhàn nhà vừa đọc báo vừa ăn sáng. Bất ngờ Phúc đến bên Trí, giọng buồn buồn: “Dad! I know you don’t like me as much as you like Paul!” Trí tròn mắt nhìn Phúc: “Who told you that?” Phúc phát âm nửa Tây nửa Ta; vì Phúc học trường Notre Dame Des Missions từ bé: “Nobody. I know,



because you don’t...để me đó!” Trước nhận xét quá bất ngờ của Phúc, Trí có vẻ lúng túng, cũng đáp nửa Tây nửa Ta: “I don’t...để

Paul either!” Phúc tròn mắt: “Really?” Trí đáp: “That’s the truth! Women can...để, men can’t.” Phúc thắc mắc: “Then, how come you like Paul more than you like me?” Chợt cảm thấy tim chàng lỗi nhịp, Trí ôm Phúc: “I do love you, Phúc”...

... Vừa nhớ đến đây, Trí chợt nghe tiếng vỗ tay và tiếng reo hò của phụ huynh tham dự lễ ra trường. Thấy Như Quỳnh và Paul đều cười và đưa cao tay vẫy vẫy, Trí nhìn về khu vực dành cho sinh viên tốt nghiệp, thấy Phúc đang tươi cười bước về phía sân khấu. Trí đưa hai tay vẫy vẫy, lòng cũng vui lây.

Như đã hẹn trước với Phúc, sau khi sinh viên cuối cùng nhận văn bằng tốt nghiệp, gia đình rời hội trường, đợi Phúc nơi gốc cây sồi. Chỉ một chốc sau, Phúc xuất hiện và cùng gia đình đi ra bãi đậu xe để đến nhà hàng dùng cơm chiều.

Đợi Trí và Như Quỳnh gọi thức ăn xong, Phúc đứng lên, với thái độ rất trân trọng, trao cho Trí một bì thư. Hơi ngạc nhiên, Trí nhìn bì thư và thấy “*To my W.B.D*”. Trí hoang mang:

-*W.B.D. là gì, Phúc?*

Phúc cười:

-*Là The World's Best Daddy!*

Xúc động vô ngần, Trí “*hugs*” Phúc thật lâu và cảm nhận được tình cảm của chàng lúc này cũng dạt dào không kém gì ngày trước, khi chàng “*hugged*” Phúc lúc Phúc bảo rằng “*you don't...để me đó!*” Đợi Trí nói lòng vòng tay, Như Quỳnh cũng “*hugs*” Phúc, lòng thầm tạ ơn bà Bửu, Bà Nội của Phúc, đã hy sinh và sáng suốt cho nên đưa con cô út của nàng mới có ngày hôm nay!

Trong khi Trí, Phúc và Paul vừa ăn vừa líu lo chuyện trò thì Như Quỳnh lại bồi hồi nhớ lại lời bà Bửu kể về những ngày đầu tiên, sau khi Cộng Sản miền Bắc cưỡng chiếm miền Nam.

Khi Cộng Sản chiếm Saigon, Phú, chồng của Như Quỳnh, nàng và Phúc bị kẹt ngoài Trung; vì Phú đi phép, đưa vợ con

về Huế thăm gia đình, chỉ có bà Bửu và bà Hai giúp việc ở nhà.

Ngày 5 tháng 5, 1975, một tên quàng khăn đỏ dẫn sáu tên Việt Cộng trang bị súng AK đầy công, bước vào sân. Thấy mấy gương mặt đờ đờ sát khí, bà Hai vội mở cửa. Cả bọn ulla vào, vừa lục tung mọi thứ vừa quát: *“Thằng Phú đâu, ra đền tội trước nhân dân!”* Bà Bửu và bà Hai đều khóc, đáp: *“Kẹt ngoài Huế, chưa về.”* Cả bọn vừa nạy các chấu điện vừa bảo nhau: *“Các đồng chí khám thật kỹ, nhé! Thế nào bọn C.I.A. cũng cài máy trong mấy cái ổ này để nghe ‘nén’ đấy!”* Nhận ra sự ngu dốt, đần độn của “quân đội cụ Hồ”, bà Bửu và bà Hai nhìn nhau, hết khóc! Một tên bảo: *“Hai bà già! ‘Náy’ quần áo rồi đi ra khỏi nhà ngay!”* Hai bà lại khóc, van xin, nhưng cả bọn đều bảo: *“Van xin gì nữa! Thằng Phú có nợ máu với nhân dân, nhà này ‘nà’ nhà của nhân dân! Đảng và nhà nước tha tội chết cho hai bà ‘nà’ may dzôi! Cút ngay!”* Một tên lấy giỏ đi chợ vắt về phía hai bà, bảo: *“Cho áo quần vào đây rồi xéo đi! Không được ‘náy’ bất cứ thứ gì khác, nghe chưa?”* Trong khi hai người đàn bà khốn khổ vừa khóc vừa lấy quần áo cho vào giỏ đi chợ thì cả bọn khệ nệ khiêng TV, tủ lạnh, máy nghe nhạc, *radio*, tủ quần áo, v.v... để ngay giữa nhà! Một tên xách thùng đàn *Accordéon*, cảm thấy nặng, vội để xuống, mở ra. Thấy cây đàn màu đỏ, tên này gọi cả nhóm đến xem “vật quái quỷ” gì mà “nà” kỳ thế này! Săm soi một lúc cũng vẫn không biết đây là vật gì, một tên chửi thề: *“Đ. Biết! Hai bà già kia, ‘nại’ đây!”* Hai bà khúm núm bước đến. Tên Việt Cộng hát hăm: *“Cái này ‘nà’ cái quái quỷ gì, hả?”* Bà Bửu đáp: *“Tôi có biết mô. Tôi chỉ thấy con cháu của tôi thường ôm, kéo ra, đẩy vào, nghe hay lắm.”* Cả bọn cười lớn. Một tên bảo: *“Cho hai bà già đem cái của nợ này theo đây! Bọn ‘Ngụy’ phải học văn hóa và nếp sống văn minh của ‘bác’ và đảng thì chúng nó mới giác ngộ được! Chúng nó bị bọn Mỹ đầu độc cho đến ngu xuẩn và mù quáng, tin rằng cái ‘vật quái quỷ’ như thế này ‘nại’ phát ra tiếng nghe hay ‘nắm’!”*

Vừa rời nhà của Phú, bà Hai đề nghị bà Bửu đến ở tạm nhà người con của Bà. Khi Phú, Như Quỳnh và Phúc từ Huế trở về, tìm Mẹ và bà Hai không ra, Như Quỳnh chợt nhớ đến người con của bà Hai, vợ chồng Phú tìm đến. Bà Hai và vợ chồng người con cho Phú cùng vợ con tá túc cho đến khi bọn quàng khăn đỏ chỉ điểm, lính Cộng Sản Việt Nam đến bắt Phú đi tù!...

Đang hồi tưởng, Như Quỳnh chợt nghe tiếng Trí:

-Ăn đi, em!

Như Quỳnh âu yếm nhìn Trí, nói nhỏ, bằng tiếng Việt:

-Em cảm ơn anh đã giúp em nuôi Phúc thành thân và thành nhân.

Trí nhìn Như Quỳnh với ánh mắt tràn ngập thương yêu – dù đôi khi Trí cũng ghen thầm vì nghĩ rằng, có thể Như Quỳnh cũng vẫn còn “*Giấu trong tim bóng một người!*”(1)

Rời nhà hàng, Phúc cho xe chạy trên con đường rợp bóng cây sồi. Khi xe vào xa lộ, nhìn hai dòng xe xuôi ngược, không thể nào Như Quỳnh không liên tưởng đến chuyến xe đò ị ạch lúc nạng và Phúc theo bà Bửu đến trại tù A30 thăm Phú. Ngoài mấy món thức ăn nghèo nàn trong “thời bao cấp”, nạng còn ôm trong lòng niềm nhớ thương vô vàn!

Trong khi ngồi chờ từ sáng đến chiều tại lều thăm nuôi, Như Quỳnh cảm biết có người cố ý đá vào chân nạng hai lần. Xoay sang, Như Quỳnh nhận ra một người tù gầy nhom ngồi gằn, vừa hết giờ thăm nuôi, đang bịn rịn giã từ vợ con. Người tù nhìn Như Quỳnh, nháy mắt nhiều lần. Ra tới cửa lều thăm nuôi, người tù lại quay lui, kín đáo nhìn Như Quỳnh, vừa nháy mắt làm hiệu vừa đi về hướng nhà vệ sinh. Cảm nhận có điều gì rất quan trọng trong ánh mắt của người tù, nạng xin phép quản giáo để đi nhà vệ sinh.

Đến gần nhà vệ sinh, Như Quỳnh thấy người tù bước vào; chỉ thoáng chốc, người tù đi ra. Đi ngang nàng, người tù cúi mặt, nói nhỏ: “*Tới phiên chị dùng nhà vệ sinh rồi đó*”. Như Quỳnh bước vào và thấy nơi kê hờ một mảnh giấy báo tin nhỏ xíu: “*Nếu chị chờ thăm anh Phú F5 thì anh Phú đã vượt ngục, bị bắn chết rồi!*”

Như Quỳnh và Phúc trở nên điên loạn, gào khóc đến khan tiếng! Bà Bửu vừa khóc vừa khuyên nàng: “*Hãy nghĩ đến thằng Phúc mà gắng sống, con ơi!*”

Trở về nhà người con của bà Hai, bà Bửu đem cây đàn *Accordéon* bán, đưa tiền cho Như Quỳnh tìm mối vượt biển để tìm tương lai cho Phúc, vì người em trai độc thân của Phú bị tử trận hồi Tết Mậu Thân, bà Bửu sợ không còn ai “nối dõi” tông đường! Nàng đề nghị bà Bửu cùng vượt biển. Bà bảo Bà đã có tuổi, lại không biết tiếng Pháp tiếng Anh, sang bên đó chỉ trở thành gánh nặng cho nàng.

Để trả ơn người Mẹ chồng nhân từ và nghĩa cử của bà Hai, tù trại ty nạn, Như Quỳnh viết thư về, hứa sau khi định cư, bằng mọi cách, nàng sẽ gửi tiền về giúp bà Bửu, bà Hai và gia đình người con tốt bụng của bà Hai.

Đêm trước khi được đi định cư tại Hoa Kỳ, Như Quỳnh tình nguyện tham gia buổi văn nghệ “giữa trời” trong trại ty nạn tại Thái Lan.

Giữa khung trời xa lạ và chỉ với tiếng *Acoustic Guitar* không được nhuần nhuyễn của Trí, mọi người ty nạn tại đây dường như bị chi phối hoàn toàn vì tiếng hát ray rức của Như Quỳnh: “*Biệt ly nhớ nhung từ đây!... ước bao đường tơ, rẻo rắt trong muôn hương mơ, thành sầu tiễn đưa...*” (2) Trong khi khán giả chìm đắm vào dòng *Slow* tha thiết thì lời ca ướm lệ lại dẫn dắt hồn nàng trở về vùng không gian đầu yêu mà nàng phải đành đoạn lìa xa! “... *Biệt ly sóng trên giòng sông.*

*Ôi! còi tàu như xé đôi lòng... Đến nay bóng anh mờ khuất.
Người về u buồn khắp trời. Người ra đi với muôn ngàn nhớ
thương...”*(3) Theo tiếng hát nghẹn ngào của chính nàng,
Nhu Quỳnh tưởng như nàng có thể thấy lại ánh mắt bịn rịn
của Phú mỗi khi Phú giả từ nàng tại ga xe lửa Nha Trang để
trở lại Đà Nẵng. Xe lửa rời nhà ga, nàng nhìn theo, vẫn thấy
Phú vẫy tay và cố chồm người ra cửa sổ, nhìn lui... Nhớ đến
đây, mũi lòng quá, nàng vừa hát vừa khóc!

Trong khi Như Quỳnh khóc vì thương nhớ người xưa thì Trí
– người đã ngầm để ý Như Quỳnh ngay khi nàng tình
nguyện làm thông dịch viên, phụ với Trí lo giúp đỡ văn
phòng Cao Ủy Ty Nạn trong việc lập hồ sơ, lo thủ tục nhập
và xuất trại cho người ty nạn – lại nghĩ nàng khóc vì buồn
cho thân phận lẻ loi của nàng trước một tương lai vô định!

Thân phận lẻ bóng của Như Quỳnh ít ra còn được có Phúc;
riêng Trí, sự đơn chiếc của Trí lại mang nặng nỗi đau thương
bởi vợ con của chàng đã chết vì đạn của công an biên phòng
Việt Cộng tại cửa Tiểu! Vì vậy, khi cùng làm việc với nhau,
Trí không thể giấu tình cảm của chàng dành cho nàng.

Hát xong, Như Quỳnh lặng lẽ rời buổi văn nghệ “giữa trời”,
lang thang dọc bờ biển đầy rong rêu và đá cuội. Đến bên
phiên đá phẳng, nàng ngồi xuống, hướng ánh mắt nhìn về có
hương – nơi còn chôn kín nguyên nhân cái chết đầy oan
khuất của Phú!

Giữa lúc tâm hồn Như Quỳnh chùng xuống đến độ thấp nhất,
Trí xuất hiện. Để nàng khỏi sợ hãi, từ xa, Trí gọi tên nàng.
Nhận ra giọng của Trí, nàng yên tâm.

Trí ngồi đối diện với Như Quỳnh. Sau một thoáng đắn đo,
Trí bảo:

*-Thấy Như Quỳnh vừa hát vừa khóc anh chịu không được!
Khi thấy Như Quỳnh lên ra sau sân khấu, anh không yên tâm.*

Sorry, nếu anh làm phiền Như Quỳnh, nhưng quả thật anh không yên lòng khi thấy Như Quỳnh ngồi bơ vơ trên phiến đá này!Cháu Phúc đâu?

-Dạ, tôi gửi cháu ngồi xem văn nghệ chung với vợ chồng người quen.

-Như Quỳnh có biết rằng anh rất ái ngại cho hoàn cảnh đơn chiếc của Như Quỳnh hay không?

Thời gian cùng làm việc với nhau, mỗi khi vắng người, Như Quỳnh cứ nghe Trí “ngân nga” nho nhỏ: “*Nhìn em, nhìn em giây phút, muốn nói yêu em...*”(4) nàng đã “nghĩ” rồi. Bây giờ nghe giọng nói rất thành thật của Trí, Như Quỳnh xúc động nhiều. Nàng tâm sự với Trí về mối tình đầu với Phú, nỗi oan khuất về cái chết của Phú và sự lo sợ của nàng trước một tương lai đầy bất trắc.

-Anh muốn được cùng chia xẻ những bất trắc trong đời với Như Quỳnh, Như Quỳnh có cho phép anh không?

Như Quỳnh lại khóc. Trí để tay lên vai nàng...

Sau khi được một thuộc cấp cũ cho tá túc một thời gian và giúp lo giấy tờ mang tên giả để vượt biên bằng đường bộ, Phú bị bắt lại gần biên giới Việt Miên. Suốt thời gian dài bị tù, ngại Mẹ và vợ con bị liên lụy, Phú vẫn cứ khai gia đình di tản hết, không còn ai là người thân ở Việt Nam. Đến lúc bị kết ly, tưởng chết, Phú muốn gặp Mẹ và vợ con lần cuối, vội nhờ bạn tù nhắn tin về cho Mẹ và vợ.

Khi được bà Bửu thăm nuôi và đem những loại thuốc lật vặt do Như Quỳnh gửi về, Phú mới được Mẹ cho hay về việc Mẹ và vợ đã được tin Phú vượt ngục, bị bắn chết và những gì

xảy ra cho Như Quỳnh và Phúc sau đó. Thấy Mẹ ngưng nói và khóc, Phú khó hiểu:

-Như Quỳnh là một phụ nữ tốt, có nhân nghĩa, vậy thì tại sao Mẹ lại khóc?

Bà Bửu nói rất nhỏ, âm thanh như nghẹn lại:

- Câu chuyện sẽ đẹp vô cùng nếu Mẹ và Như Quỳnh biết được tin con còn sống sớm hơn...

Phú nghi ngờ:

- Như Quỳnh có chồng khác, phải không, Mẹ?

Bà Bửu gật đầu. Phú cố nén tiếng thở dài:

- Mẹ đừng nên trách Như Quỳnh, vì Như Quỳnh đã được tin con chết! Vả lại, Như Quỳnh còn quá trẻ và đẹp, làm thế nào Như Quỳnh có thể chịu đựng được sự cô đơn và sự căm dỗ của đàn ông! Một mình nơi xứ lạ quê người, lại thêm đứa con dại, Như Quỳnh cần một người đàn ông để nương tựa, Mẹ à!

Tuy nói cứng như vậy, nhưng, sau khi bệnh thuyên giảm, mỗi chiều, sau giờ ăn, bạn tù thường nghe Phú “ngân nga” những câu nã lòng: “...Dù mai đây ai đưa em đi đến cuối cuộc đời. Dù cho em, em đang tâm xé, xé nát tim tôi. Dù có ước, có ước ngàn lời, có trách một đời cũng đã muộn rồi! Quỳnh ơi! dù sao đi nữa xin vẫn yêu em...”(5)

Một buổi chiều, không biết có điều gì “bức xúc”, vừa nghe đến đây, Cúc vừa bước nhanh về hướng phát ra tiếng hát vừa làm bầm “Địt mẹ! Sao cứ sau giờ cơm chiều ‘nà’ nó hát tới hát ‘nui’ bài này thế, nhì!”. Tối cửa trại F, thấy một người tù hình sự đang xin vệ binh cho đi nhà vệ sinh, Cúc hỏi:

- *Này, anh kia! Anh có biết thằng nào mà cứ đến giờ này “nà” nó “rên rì” cái bài gì mà buồn đ. chịu được hay không?*

- *Đó là anh Phú à!*

- *Trong số các anh có mấy thằng Phú, ai biết Phú đây “nà” Phú nào!*

- *Anh Phú F5 đó.*

- *Thế thì biết rồi. Cái thằng cao to, đẹp “giai” thế mà hát cứ như thằng thất tình!*

Vừa đáp Cúc vừa quay đi, thầm nghĩ, sẽ tìm cơ hội làm quen với Phú.

Cơ hội đến vào một buổi chiều, khi đoàn tù lao động trở về, đi ngang nơi Cúc ngụ. Cúc bước ra, gọi:

- *Anh Phú F5! Vào đây giúp hộ tôi cái này.*

Quay lại, Phú nhận ra đây là nữ cán bộ của nhà tù Núi Sam, Châu Đốc, người đã “chỉnh” Phú ngay lần đầu tiên lúc Phú bị bắt lại, sau khi Phú cùng hai bạn tù trốn nhà tù A30, bị vệ binh phát hiện, rượt theo, bắn xối xả. Phú không trúng đạn nhưng Phú lấy máu của hai bạn trét đầy mặt và ngực, giả chết. Đá vào người Phú nhiều lần mà vẫn thấy thân người Phú mềm nhũn, vệ binh bảo nhau: “*Chúng nó chết cả rồi, để đấy cho cọp ăn. Minh ‘khẩn trương’ trở về trước khi trời tối.*”

Hôm bị đưa vào nhà tù Núi Sam, nữ cán bộ này thăm vấn Phú. Phú gọi nữ cán bộ này bằng “chị”, cô ta “chỉnh” ngay: “*Mày phải gọi tao ‘nà’ cán bộ hoặc ‘nà’ ‘bà’, nghe chưa?*” Phú chỉ im lặng, hơi nhếch môi, thái độ khinh khỉnh. Bây giờ, sau khi theo Cúc bước qua khỏi cửa, cũng vẫn thái độ ngênh ngênh, Phú hỏi:

- *Cán bộ cần tôi về việc gì?*

Vừa đáp Cúc vừa khép cửa lại:

- *Anh ngồi đi.*

Cúc ngồi vào ghế đối diện, hỏi:

- *Anh có tâm sự buồn, phải không?*

- *Bà nghĩ, có ai ở tù mà vui không?*

- *Thôi, chuyện tù, tù tù mình giải quyết. Em tên Cúc. Anh gọi tên em cho thân mật, nhé!*

Im lặng. Cúc tiếp:

- *Em muốn giúp anh, đề nghị ban quản giáo cho anh về đội rau cải hoặc vào đội hậu cần.*

- *“Cách mạng”, kết tội tôi là một tên “Ngụy” có “nợ máu với nhân dân”, là “Nhất Pháo, nhì Phi”; bây giờ thêm tội vượt biên đường bộ, tại sao cán bộ lại tử tế với tôi?*

- *Nói thật với anh, mấy hôm nghe anh ca cái gì mà “... Dù có ước... Quỳnh ơi! Dù sao đi nữa xin vẫn yêu em...” em ... (Cúc nhanh mồm, ngưng lại kịp để khỏi phát âm tiếng “đ.”) chịu không được! Em có cảm tình với anh. Em muốn giúp anh khỏi đi “nao” động. Từ từ em sẽ đề nghị ban quản giáo thành “nộp” đội văn nghệ, giao cho anh phụ trách, nhé!*

- *Cảm ơn cán bộ.*

Cúc bước qua, lã lơi choàng tay lên vai Phú:

- *Áy, “nại” cán bộ! Gọi Cúc đi nào!*

Phú cười khẩy. Đợi Cúc nói lòng vòng tay, Phú tìm lý do từ già Cúc.

Thái độ của Cúc khiến Phú nghĩ đến những cô gái, vì hoàn cảnh gia đình, phải làm nghề bán bar. Thái độ của Cúc cũng làm Phú thương nhớ Như Quỳnh hơn bao giờ hết! Phú thương sự nết na, đảm thắm và nhớ nét đoan trang, then thùng của một cô gái đẹp, có giáo dục cao, thuộc vào một gia đình lễ nghĩa. Niềm thương nhớ cũng khơi dậy nỗi đau trong lòng, Phú hát nho nhỏ: “...*Nhắm mắt, ôi sao nửa hồn bỗng thương đau! Ôi sao nghìn trùng mãi xa nhau. Hay ta còn hẹn nhau kiếp nào? Em ở đâu? Em ở đâu?...*”(6)

Đang trong tình trạng lúc tỉnh lúc mê, nhưng Phú vẫn cảm nhận được có người cầm tay chàng. Thu hết tàn lực, Phú hí hí mắt và thấy một phụ nữ vừa khóc tức tưởi vừa cầm tay chàng. Nhờ tấm ảnh gia đình chụp hôm lễ ra trường của Phúc, do Phúc gửi về biếu Bà Nội – trước khi gia đình được tin Phú còn sống và đang ở tù tại Núi Sam – Phú nhận ra Như Quỳnh ngay. Sau vài câu chào hỏi, Phú thều thào:

- *Anh vô cùng biết ơn Như Quỳnh đã gửi tiền về giúp Mẹ trong thời gian anh bị tù đầy. Sau đó, khi hay tin anh được thả với chứng bệnh nan y, Như Quỳnh lại đề nghị, khuyến khích và thúc đẩy Phúc bảo lãnh anh sang Mỹ chữa bệnh, rồi lại gửi tiền về giúp anh chữa bệnh.*

Im lặng. Phú chột tình hẳn, hỏi:

- *Phúc có về với Như Quỳnh không?*

Như Quỳnh mở cửa, gọi Phúc vào. Thấy một thanh niên cao lớn, đôi mắt sáng, gương mặt trông rất trí thức bước vào, Phú nhận ra ngay:

- *Phúc! Ba cảm ơn con. Sau khi hay tin Ba bệnh và được thả về con đã thường xuyên điện thoại về thăm hỏi Ba. Con và Mommy gửi tiền về nuôi Bà Nội và giúp Ba chữa bệnh.*

- *It's okay, Ba. Con sẽ chung lời cầu nguyện với Bà Nội, với Mommy, với Daddy, và Paul.*

- *Không làm gì được nữa rồi, con à! Bác sĩ đã cho Ba và bà Nội biết rồi! Ba cũng đã tự biết căn bệnh quái ác của Ba, cho nên, ngay từ đầu Ba đã từ chối đề nghị để con bảo lãnh Ba sang Mỹ chữa bệnh; dù Bà Nội cứ khóc lóc, năn nỉ và giải thích rằng nếu trước khi chết mà Ba thấy được mặt đứa con duy nhất của Ba thì đó cũng là điều an ủi! Nhưng bây giờ Ba thấy con rồi. Ba rất mãn nguyện và hạnh diện về con.*

Như Quỳnh hỏi Phú:

Vui trong lòng, Phú cố mỉm nụ cười méo xẹo rồi hỏi Như Quỳnh:

- *Anh Trí có về hay không - Anh thấy Phúc giống anh như “hai giọt nước” hay không?*

- *Dạ có, đang đứng bên ngoài với Mẹ và Paul.*

- *Cho anh gặp anh Trí.*

Như Quỳnh lúng túng, hỏi ý kiến Phúc. Phúc nhún vai:

- *Ba muốn thì làm theo ý Ba.*

Trí bước vào, khom xuống, cầm tay Phú. Phú hi hí mắt nhìn Trí, thều thào:

- *Xin hết lòng đa tạ tình thương và sự dạy bảo quý hóa mà anh đã dành cho Phúc. Phúc đã điện thoại về tâm sự với tôi*

rất nhiều lần. Lúc nào Phúc cũng biết ơn Daddy đã thay thế Ba, nuôi dạy Phúc nên người.

- Anh đừng nghĩ ngợi gì cả. Phúc rất ngoan, đó là công lao dạy bảo của Như Quỳnh.

Trí đỡ tay lên vai Phúc:

- Can đảm lên, Phúc.

- Cảm ơn Daddy. I'm okay.

- Daddy có thể thấy, con không okay! Con phải có nghị lực thì con mới có thể giúp Bà Nội và Mommy trong hoàn cảnh này!

- Con hiểu. Cảm ơn Daddy.

Phú lại từ từ chìm vào hôn mê!

Nhìn khuôn mặt điển trai của Phú ngày nào, giờ đây chỉ còn đôi mắt lộ, hai gò má tóp vào, miệng hô, trán vồ và hơi thở thều thào, Như Quỳnh lại cầm tay Phú, lòng thăm tạ lỗi với người xưa! Trí và Phúc lại lặng lẽ bước ra ngoài, dành giây phút riêng tư cho Như Quỳnh.

Như Quỳnh ngẩng lên, nhìn qua khung cửa sổ, thấy một chiếc phi cơ phản lực bay ngang. Làn khói trắng phía sau chiếc phi cơ gợi lại trong hồn nàng hình ảnh người em trai duy nhất của Phú, cũng phi công F5 như Phú, bị hỏa tiễn tầm nhiệt của Việt Cộng bắn hạ!

Ngày trước, khi được tin em của Phú bị bắn hạ, bà Bửu vật vã khổ đau! Phú im lặng. Nhưng tối đến, Phú lên sân thượng, gục đầu, gào lớn:

“Mẹ đón con về cuối đường bay

*Mờ trong sương khói dáng con gầy
Nợ nước tình nhà con đền đáp
Nghìn thu yên giấc hãy ngủ say!...”(7)*

Hôm nay, giữa lúc Phú đang giữa bờ tử sinh thì Như Quỳnh khóc sướt mướt; vì phải nhìn cảnh Phú phải nằm ngược đầu với một bệnh nhân và chiếc giường Phú nằm lại chen chúc với nhiều chiếc giường khác trong căn phòng hôi hám và tràn ngập ruồi bọ!

Không chịu được cảnh đau lòng, Như Quỳnh đi ra ngoài, vừa lau nước mắt vừa bước chầm chậm dọc hành lang. Nhìn bầu trời xám xám của một chiều Xuân buồn, Như Quỳnh chợt thăm ước được thấy lại những chuyến bay thực tập của Phú trong khung trời cũ, khi Phú thụ huấn tại Trung Tâm Huấn Luyện Không Quân Nha Trang.

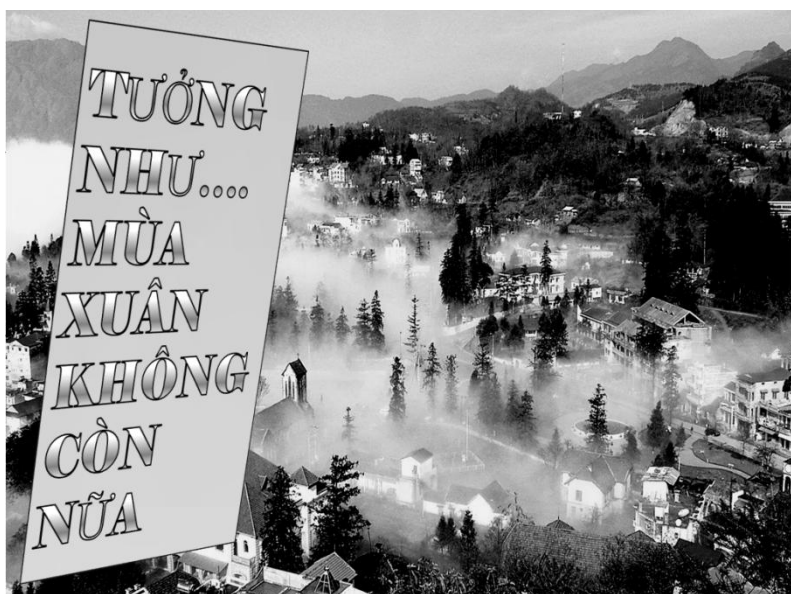


Vào lúc tâm hồn Như Quỳnh giao động nhiều nhất thì tiếng hát thơ đại của nàng ngày xưa vọng về: “...Anh nằm xuống sau một lần đã đến đây...đã bay cao trong vòm trời

này...Nơi đây một lần, nhìn anh đến những xót xa đành nói cùng hư không!...”(8)

- 1.- Hai Sắc Hoa Ti-gôn của T.T.Kh.
- 2 và 3.- Biệt Ly của Dzoãn Mẫn
- 4 và 5.- Niệm Khúc Cuối của Ngô Thụy Miên
- 6.- Nửa Hồn Thương Đau của Phạm Đình Chương
- 7.-Tiễn Nhau Ngàn Dặm Cũng Chia phôi của Firebird24
- 8.-Hát Cho Người Nằm Xuống của Trịnh Công Sơn

DIỆP MỸ LINH



Tường Thúy

“ Ngày xưa, tôi có quen một người em gái nhỏ, tuổi đang mười sáu mái tóc chấm ngang vai, tình như nụ hoa nở trong lòng đời ngọt ngào....”

Tiếng hát trầm ấm truyền cảm của một người nào đó vừa cất lên chợt làm tôi giật mình đến sững sờ. Tiếng hát mang âm hưởng rất quen thuộc. Như có một cái gì đó thôi thúc, tôi bỏ việc sắp xếp lại mấy xấp vải, bước vội ra xem. Tiếng hát của một người bán vé số, anh chắc là thương binh của VNCH, tôi đoán như thế, vì chiếc áo rằn ri TQLC mà anh đang mặc đã bạc màu và sờn cả hai vai. Bị mất cả hai chân, anh ngồi trên một cái ghế giống như chiếc xe lăn tự chế với ba bánh xe và một cái đòn cầm tay để điều khiển cho xe di chuyển. Chiếc guitar cũ được đặt trên đùi. Tôi đến gần hỏi mua vài tờ vé số, rồi làm quen bằng cách khen anh hát hay. Anh khiêm tốn cười nói:

- Cám ơn chị, hát kiếm cơm, thì phải ráng hát sao nghe cho được, người ta mới mua dùm vé số.

Trời ơi, giọng nói của anh sao thật giống, giống Ninh, người tôi yêu. Tôi chợt thấy tim mình tự dưng đập mạnh. Nếu khuôn mặt đầy sẹo kia không bị méo mó vì thương tật, khiến khó nhận biết được dung mạo thật, thì tôi đã chắc chắn rằng anh chính là Ninh. Lấy lại bình tĩnh, tôi nói:

- Tôi nói thật đấy. Anh hát hay lắm, làm tôi nhớ đến người bạn năm xưa, giọng hát anh rất giống của anh ấy. Ngày xưa anh ấy cũng là lính TQLC. Không biết ngày đó anh ở tiểu đoàn nào?

Anh nhìn tôi với ánh mắt thật buồn mà không trả lời, chỉ mỉm cười bí ẩn. Từ ánh mắt này tôi lại bắt gặp có một cái gì đó rất quen thân. Ngần người ra mấy giây, rồi như sự nhớ lại, tôi nói nhỏ:

- Xin lỗi anh...Tôi lấy mấy tấm này, xin gửi anh tiền, chỗ còn lại xin được biếu anh.

- Không, tôi chỉ lấy đủ tiền vé số thôi, chị nên cầm lại số tiền dư này, xin cho tôi được giữ lại chút lòng tự trọng với bộ quần áo tôi mặc trên người, chị ạ.

- Ấy chết, xin lỗi anh, không phải vậy đâu, xin anh đừng hiểu nhầm. Chỉ là thấy anh mặc quần áo lính của ngày xưa nên...nên tôi thật sự xúc động, hơn nữa tôi muốn có một chút quà làm quen thôi, nếu anh đã hiểu sai thì cho tôi xin nhận lại vậy. Anh mỉm cười, đưa lại tôi số tiền dư, sau khi nói tiếng cảm ơn rồi anh cầm đàn lên bấm phím và tiếp tục hát:

“ Rồi một hôm, xép bút nghiên dăng trình tôi già từ, tiễn đưa buồn hơn đêm mưa lắng tâm tư...”.

Tôi quay về sạp vải mà trong lòng cứ băn khoăn về một điều gì không rõ. Bước đi rồi mà bên tai tôi vẫn còn nghe tiếng hát đầy tình cảm của anh, lòng tôi chợt man mát buồn, nỗi buồn về một người ngày xưa, cũng với tiếng hát trầm ấm như thế đó và cũng với bộ đồ lính rằn ri như thế này. Quay lại nhìn anh một lần nữa, tôi lại bắt gặp ánh mắt anh nhìn theo.

Sao ánh mắt anh buồn quá, làm tôi nhớ tới Ninh của tôi, tôi cảm nhận nước mắt mình dường như đang đọng đầy trên mi.

* * *

Đã lâu lắm rồi, kể từ những ngày tháng đau buồn đó đến nay, tôi không còn bao giờ được nghe lại tiếng hát của Ninh nữa. Anh đã trả xong nợ núi sông. Có lẽ, bây giờ anh đang rong chơi trên một vùng trời nào đó và để lại trong tôi một nỗi buồn không nguôi. Tôi nhớ anh thật nhiều.

Rồi cả một vùng trời kỷ niệm về anh lại tràn đầy trong tôi...

Năm đó, sau nhiều lần ở nhà thuê, cuối cùng bố mẹ tôi đã sang được một căn nhà ở gần chợ Tân Định. Đây là một cái



hẻm cụt nằm trên đường Hai Bà Trưng. Hẻm chỉ có 14 căn nhà xây giống nhau. Lúc đó tôi mười một tuổi, trẻ con trong xóm cỡ tuổi tôi, con gái nhiều hơn con trai. Cứ mỗi buổi chiều lũ trẻ lại tụ tập chơi ở trước cửa nhà

tôi vì chỉ nơi này có cái sân được lát bằng xi măng, vừa sạch lại vừa bằng phẳng để bọn trẻ có thể chơi nhảy dây hay đá cầu. Vừa dọn đến, vì tính nhút nhát và không dám làm quen ai nên tôi chỉ đứng trong cửa ngó ra xem họ chơi mà vui với cái vui của họ thôi. Rồi chính anh là người bắt cây cầu nối cho tôi làm quen với đám trẻ trong xóm, anh dụ khị bọn trẻ:

- Ai chịu chơi với bé Hạ, chủ nhật này đi Vũng Tàu về anh sẽ cho cái vở sò to và đẹp nhất.

Thế là đứa nào cũng dơ tay lên hết:

- Em... Em...

Anh quay lại nhìn tôi cười, nụ cười của anh thật đẹp. Tôi cũng cười, anh nắm tay tôi kéo ra bên bọn Hồng, tôi để yên tay tôi trong tay anh chứ không giựt ra như lần đầu. Sau đó tôi theo Lam, em của Hồng, gọi Hồng bằng chị vì Hồng lớn hơn tôi ba tuổi.

Nhà anh ở cách nhà tôi hai căn. Má anh, bác Tâm gái, lại rất mến mẹ tôi, nấu được món gì ngon bà luôn luôn mang sang cho mẹ tôi dùng thử, bù lại mẹ tôi chỉ dẫn cho bà cách thêu thùa may vá, vì mẹ tôi rất khéo tay về phương diện này. Anh hát rất hay và đàn guitar rất giỏi. Chính anh là người đã dạy vỡ lòng cho tôi về loại nhạc cụ này. Những buổi tối cuối tuần, anh hay tụ họp đám con nít đến trước cửa nhà tôi để nghe anh hát. Bài anh thích hát nhất đó là bài “Em Tôi”

- Em tôi ưa đứng, nhìn trời xanh xanh, mang theo đôi mắt, buồn vương giấc mơ...

Trong đám trẻ con trong xóm, tôi là đứa bé được anh ưu ái hơn cả. Mỗi lần đi Vũng Tàu về chỉ có tôi là được anh dành cho những vở sò to nhất và đẹp nhất mà thôi.

Vào năm tôi mười 15 tuổi, sinh nhật của tôi được tổ chức vào chiều chủ nhật, mẹ đã làm cho tôi một chiếc bánh sinh nhật thật ngon và thật đẹp cùng những món ăn mà tôi thích nhất. Sinh nhật của tôi không có mời bạn bè, chỉ duy nhất có một gia đình thân cận sẽ chia sẻ niềm vui này với tôi đó là gia đình bác Tâm. Như thường lệ, sáng thứ bảy anh cùng bác gái đi Vũng Tàu thăm ba, chiều chủ nhật anh về lại Saigon. Tôi chờ suốt buổi chiều để cùng anh cắt chiếc bánh sinh nhật mừng tôi, nhưng chờ hoài, không thấy anh đâu. Tôi không biết anh đi đâu mà giờ này tối rồi cũng chưa về. Tôi ngồi chổng cằm nhìn chiếc bánh sinh nhật với 15 ngọn nến chờ vợ, chưa được đốt mà lòng buồn vô cùng. Nước mắt tôi sắp trào ra, thì có tiếng gõ cửa.

Tôi bước tới gần cửa và hỏi to:

- Ai đó?

- Anh đây, anh Ninh đây. Hạ mở cửa cho anh đi.

Nghe tiếng của anh, tôi mừng quá, mở vội cánh cửa:

- Anh đi đâu mà giờ này mới về, làm em chờ anh mãi. Vào nhà cắt bánh với em đi, đi anh.

- Thôi, anh đứng đây một chút, rồi anh phải về lo công chuyện. Cho anh xin lỗi, hôm nay sinh nhật Hạ phải không? Anh không kịp mua quà cho em, Hạ đừng giận anh nhe. Á, Hạ xoè bàn tay ra đi, cả hai tay đó.

Như bao lần từ ngày còn bé, khi anh cho tôi những vỏ sò, anh cũng nói vậy. Tôi xoè tay ra trước mặt anh. Cầm lấy hai bàn tay tôi để sát vào nhau, tôi thấy anh ngập ngừng, anh định nói gì nhưng sau lại thôi. Anh cúi xuống lấy từ trong giỏ xách ra một túi đựng đầy những vỏ sò nhỏ nhỏ thật đẹp, rồi đặt chúng trong lòng bàn tay tôi. Anh khép hai bàn tay tôi lại, giữ trong tay anh thật lâu:

- Hạ, hãy làm một cái vòng bằng những vỏ sò này, đeo lên để nhớ đến anh.

Nói xong, anh cúi xuống hôn nhẹ lên trán tôi:

- Anh chúc Lĩnh Hạ một sinh nhật thật vui.

- Cám ơn anh, nhưng em vui sao được khi anh không chia sẻ với em ngày vui của em. Bất đền anh đó, tôi không nhẽo.

- Anh xin lỗi Hạ, thật sự anh đang có việc phải làm gấp, hôm nào xong việc anh sẽ đến tạ lỗi cùng hai bác và Hạ. Bây giờ anh phải về, Hạ đóng cửa vào đi, khuya rồi, anh về đây.

Nhìn theo dáng đi hối hả của anh, tôi lặng lẽ đóng cửa lại mà nghe lòng mình chợt buồn.

Hôm sau gặp lại bác Tâm gái và anh. Bác nhờ bố mẹ tôi khuyên dùm anh đừng ghi danh đi lính.

- Anh chị nghĩ coi, người ta ai cũng kiếm nơi an toàn mà đi, còn con tôi lại muốn đâm đầu vào chỗ chết.

- Má cứ nói quá, làm trai thời loạn mà cứ ru rú bên váy mẹ coi sao được. “Chỉ làm trai dặm nghìn da ngựa, gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao” má hồng nghe sao. Hơn nữa, con hỏi ý kiến ba rồi, ba đồng ý con mới ghi danh đi lính chớ bộ. Đi lính có gì là ghê gớm lắm đâu mà má lo.

Ý anh đã quyết, không ai lay chuyển nổi, vả lại tất cả thủ tục anh đã làm xong lâu rồi, và cuối cùng anh cũng đã nhận được giấy gọi nhập học. Bác Tâm gái không nói gì thêm, chỉ thờ dài rồi theo mẹ tôi vào trong bếp. Anh nhìn theo dáng mẹ mình ánh mắt thật buồn. Tôi cũng im lặng không dám nói gì, chỉ lẳng lặng rót ly nước đưa cho anh. Cầm lấy ly nước, xoay xoay mấy vòng, nhưng không uống, đột nhiên anh bảo:

- Tuần tới anh phải đi trình diện rồi, học xong có lẽ vài năm nữa anh mới về, anh với má đến đây hôm nay là nhờ gia đình em ở gần, để ý ngó chừng má dùm anh. Tội nghiệp má anh quá.

Nhìn anh buồn, tôi thấy thương anh làm sao, ngập ngừng một lát tôi nói nhỏ:

- Anh Ninh, anh đi lính thật sao, con nít trong xóm này sẽ nhớ anh nhiều lắm đó.

Anh nhìn vào mắt tôi, ánh nhìn lạ lắm:

- Anh biết, còn Hạ, Hạ có nhớ anh không?

Tôi ngây thơ trả lời:

- Nhớ chứ sao không, nhớ nhiều nữa là đằng khác ấy.

Anh đưa tay bẹo má tôi và cười, một nụ cười thật buồn:

- Bé Hạ ngoan lắm... Phải chi em lớn hơn vài tuổi thì hay biết mấy.

- Chi vậy anh?

Anh không trả lời tôi, chỉ nhìn tôi, mỉm cười. Cái mỉm cười hôm đó làm tôi nhớ mãi.

* * *

Từ ngày anh rời xa Saigon, ba tháng sau tôi nhận được lá thư đầu tiên anh gửi: “Hạ ơi, anh nhớ Saigon quá, nhớ cái xóm mình ở ngày nào, nhất là nhớ khuôn mặt thân yêu quen thuộc của anh mà nay đã xa vời vợi. Không biết Saigon có nhớ anh không hả Hạ, hay đã quên anh rồi. Hạ ơi, hôm qua thằng bạn cùng phòng nó ư ử bài “Em Tôi” làm anh nhớ đến Hạ vô cùng, nhớ khuôn mặt em lúc ngồi nghe anh hát bài này, dễ thương làm sao, làm anh muốn bay về ngay Saigon để hát cho Hạ nghe, để được nhìn khuôn mặt của Hạ đó. Buồn quá, nhớ quá, Hạ ơi...”

Lá thư ngắn ngủi mà tôi đếm được cả chục chữ “nhớ”, chữ “buồn” hẳn anh phải buồn ghê lắm. Trong lá thư hồi âm cho anh, tôi viết lung tung đủ thứ thật dài. Tôi kể cho anh nghe về gia đình anh, về chuyện mẹ tôi chung vốn với bác Tâm để mở một sạp bán vải ngoài chợ, hai bà rất tâm đầu ý hợp. Chuyện năm nay bố tôi bắt tôi phải học thêm toán và pháp văn, không có thì giờ đi chơi lông nhông nữa, và nhất là về chuyện chị Hồng không chịu lấy chồng, dù có nhiều người mai mối, chị nói chị thương và chờ anh thôi, nếu không được làm vợ anh, chị sẽ đi tu, anh thích không vv...vv. Tôi hy vọng lá thư dài như thế anh sẽ đỡ buồn và đỡ nhớ Saigon.

Rồi năm tháng trôi đi, gần hai năm rồi, chưa một lần anh về thăm nhà. Má anh và mẹ tôi ngày càng thân thiết hơn. Đã có lần bà nói đùa trước mặt mẹ tôi, tôi và chị Hồng:

- Tôi với bà thân nhau thế này, hay là bà cho tôi cháu Hạ làm con dâu đi, được không?

Tôi đỏ mặt phụng phịu nấp sau lưng mẹ:

- Con còn nhỏ mà bác, lại xấu nữa. Mấy anh bên bác phải lấy vợ đẹp cỡ chị Hồng mới xứng, mẹ há.

Chị Hồng ngúng nguẩy:

- Con nhỏ này kỳ chưa, khi không nói chị hà.

Mẹ tôi cười, bác Tâm cũng cười theo:

- Thì để bác hỏi tụi nó, ưng ai bác cưới người nấy, nếu ưng Hạ, lúc đó là không được thoái thác đâu đấy.

Ngày qua ngày, những lá thư anh gửi về cho tôi càng lúc càng nhiều hơn, nhất là lời lẽ trong thư ẩn chứa đầy những thương yêu và nhung nhớ. Qua những lá thư, tình cảm tôi dành cho anh cũng càng ngày càng lớn nhiều thêm. Không chỉ là nhớ mà thôi, mà hình như tôi đã yêu anh qua những lá thư tình anh gửi tôi rồi. Những lá thư này tôi giữ cho riêng mình như những báu vật.

Rồi thư anh viết về báo tin chỉ còn một tháng nữa là ra trường, anh rủ tôi đi dự lễ mãn khóa. Tôi đã được bố mẹ cho phép đi cùng gia đình Bác Tâm, nhưng rồi dự tính của tôi tan tành, vì trước một tuần đi thăm anh, tôi phải nằm bệnh viện ba ngày vì một cơn đau bất chợt.

Vừa đi học về, còn đang dựng chiếc solex trong hàng ba, tôi chưa kịp lấy cặp sách, đã thấy Đông, em trai tôi, từ trong nhà chạy ra, vẻ mặt nghiêm trọng, em thì thầm:

- Chị Hạ, nhà mình đang có khách.

- Ai vậy?

- Có ông lính nào đó, em không biết.

- Ông lính? Ủa, nhà mình có quen ai đi lính đâu? Ông lính? Hay là anh Ninh.

Bước vội vào phòng khách. Quả nhiên anh đang ngồi nói chuyện với bố tôi. Thấy tôi vào, anh ấy đứng dậy mỉm cười với tôi. Tôi còn đang lúng túng vì cái nhìn của anh, thì tiếng bố tôi vang lên.

- *Không nhận ra ai sao Hạ?*

Nghiêng nghiêng cái đầu, tôi nói anh:

- *Anh Ninh đúng không? Trời ơi, sao trông anh ấy lạ quá, con nhận không ra.*

Anh cười:

- *Hạ không nhận ra anh là anh bỏ nước đi luôn đấy.*

Bố tôi cũng cười:

- *Thôi, hai anh em nói chuyện với nhau đi. Bố tìm mẹ đây.*

Bố đi rồi, chỉ còn tôi và anh ngồi đối diện nhau. Tôi mừng vì được gặp lại anh nhưng hơi khộp vì trước mắt tôi anh thật khác lạ. Không phải anh Ninh của buổi tối năm nào nữa. Mái tóc húi cua trên một khuôn mặt dẫn dỏi cùng bộ đồ treillis rằn ri những sọc xanh đậm, màu của biển, trông anh đẹp và oai hùng làm sao. Tôi chưa biết phải bắt đầu như thế nào thì anh đã đứng lên, bước sang ngồi kế bên tôi:

- *Lâu quá rồi anh không gặp cô bé Linh Hạ. Em trông khác trước nhiều quá, nếu gặp em ở ngoài đường chắc anh cũng không nhận ra.*

- *Em đâu có gì khác đâu. Anh mới là lạ đó.*

Anh nháy mắt nhìn tôi:

- *Đọc thơ em, nghe em nhõng nhẽo anh không nghĩ Linh Hạ của anh đã lớn và đẹp như thế này. Chắc có nhiều cậu theo lắm phải không, thảo nào em quên anh.*

Tôi cúi mặt tránh cái nhìn của anh;

- Anh này, chọc em hoài, hông phải em quên đâu, mà tại trông anh không giống ngày xưa, lại oai nữa nên em nhận không ra thôi.

- Oai thật không?

- Thật, tôi cười, anh mặc đồ lính đẹp lắm. Em thấy con trai mặc đồ lính trông hùng hơn mặc civil. Con gái thành phố cứ gọi là “mê” mấy anh lính trẻ tuổi, đẹp trai như thế này lắm đó.

- Thật hả? Thế ...Lĩnh Hạ có mê lính...lính như anh không?

- Lính thì mê, nhưng anh thì ...không, tôi đáp trả.

- Thật không, thế ai viết thơ nói là nhớ anh nhỉ?

- Nhớ là khác, còn mê thì khá, tôi cũng đâu chịu thua anh.

- À, nhớ là vì thương, mà thương có nghĩa là yêu. Hạ không mê mà chỉ yêu anh thôi phải không?

Biết lọt vào bẫy của anh, tôi đỏ mặt, cúi đầu xuống mân mê vạt áo dài, phụng phịu:

- Anh này...

Anh lấy hai tay ôm khuôn mặt tôi nâng lên:

- Lĩnh Hạ, nhìn vào mắt anh nè. Em có biết là thời gian qua anh nhớ em lắm không? Anh mong sao chóng đến ngày mãn khóa để về Saigon nói với em một câu mà anh ấp ủ trong lòng từ bao năm rồi. Hạ à, em biết không, anh yêu Hạ rồi đấy.

Rồi anh từ từ cúi xuống, vành môi anh sắp chạm vào môi tôi, đột nhiên tôi thấy sợ, và vội nghiêng đầu tránh nụ hôn của anh:

- Dừng, đừng mà anh...

- Sao vậy em?

- Chưa gì mà anh...

Anh bật cười lớn:

- Em đã hơn mười bảy tuổi rồi còn gì. Anh chờ đợi ngày này lâu quá rồi, kỳ này anh được về phép nửa tháng, mà anh sẽ thừa chuyện với bố mẹ em cho chúng mình được làm lễ đính hôn, lúc đó em sẽ không còn tránh anh nữa nhé.

Nhưng, Bố tôi sau khi nghe bác Tâm gái qua thừa chuyện, bố đã trả lời bác:

- Chị bên nhà đã thương cháu thì chúng tôi rất cảm ơn. Được làm dâu của chị là cái phúc của cháu, nhưng việc này chúng tôi xin chị hãy thư thả cho cháu một thời gian. Cháu vẫn còn quá nhỏ, học hành lại chưa đến nơi đến chốn. Mình là cha mẹ thì nên tính toán cho con cái, mai này có gì chúng nó không trách bố mẹ được...

Anh rất buồn khi biết được tin này. Tôi an ủi bằng cách chọc quê anh:

- Ai biểu anh hấp tấp quá, mất vợ, cho đáng đời.

- Còn lâu anh mới chịu mất, em thoát không khỏi bàn tay anh đâu.

- Làm phách quá, thiếu úy ời. Nói đùa vậy, chứ em thương anh thiếu úy này quá trời, thiếu úy chịu chưa?

Hai tuần đã trôi qua, hai tuần đầu đời đầy kỷ niệm của hai đứa. Ước mơ được anh đưa đi chơi trong mùa Giáng Sinh của tôi đã thành sự thật dù chưa đến ngày Noel. Ngày mai anh phải đi trình diện đơn vị. Đêm nay là đêm cuối hai đứa gần nhau. Trên sân thượng, tôi ngồi tựa vào lưng anh để nghe anh hát bài “Em Tôi”:

“...Bao giờ tôi về gần em. Cùng đêm này trăng, này sao chia
nhé em. Trăng sao dâng ý thơ. Mây bay khắp trời. Thuyền
tình lung linh trong khói sương lam. Ngày về xa quá người
oi... ”.

Giọng hát trầm ấm, buồn buồn của anh, làm con tim tôi rã
rời. Tôi quay người lại, vòng tay ôm lấy bụng anh, tựa mặt
vào lưng để những dòng nước mắt thấm ướt một khoảng áo
của anh:

- *Ninh ơi, em yêu anh.*

Anh bỏ đàn xuống, ôm lấy tôi, và chúng tôi hôn nhau, một
nụ hôn thật nồng nàn nhưng cũng đầy đau xót:

- *Anh yêu em, Hạ ơi.*

Tiếng tôi vang lên, nghe lạc lõng trong đêm:

- *Mai anh đi rồi!*

- *Ừ mai anh đi rồi, anh sẽ nhớ Hạ nhiều lắm.*

* * *

Anh đi rồi, những lúc buồn nhớ anh, tôi hay lên sân
thượng ngồi trong bóng tối, nhìn những vì sao đêm mà nhớ
tới anh, nhớ tiếng hát của anh, rồi ôm đàn tôi hát một mình:

— *“ Em mơ tiếng sáo, dập dìu bên trăng. Đêm nay u tối về
đây thấp sao. Dư âm tiếng hát vương buồn mắt nhưng.... ”*

Nhưng chẳng lần nào tôi hát hết bài, nước mắt đã làm nghẹn
đắng lời tôi. Tôi nhớ anh thật nhiều, ngày xưa anh đi, tôi chỉ
là một cô em gái nhỏ, có nhớ nhưng rồi chóng quên. Còn bây
giờ tôi đã lớn, đã biết yêu anh nên nỗi nhớ đã thành ray rứt
nhiều hơn, tôi gục mặt xuống đầu gối, mặc cho những dòng
nước mắt chảy trên phím đàn mà nghe thương anh thật
nhiều.

Hồi chiều chị Loan, con bà dì, lên thăm. Nghe nói người yêu của tôi là lính tác chiến, lại là TQLC, chị trợn tròn mắt ngó tôi như ngó một quái vật:

- Trời ơi, Hạ ơi, bộ hết người cho em yêu rồi hay sao mà lại đi yêu lính thế hả em. Lại còn là thứ dữ nữa chứ. Em nhìn gương chị mà chưa thấy sợ sao. Làm vợ lính không sướng đâu em ơi. Em có biết ngày xưa chị khổ sở như thế nào không. Mang tiếng là vợ chồng mà những ngày ở gần nhau, chị đếm trên đầu ngón tay cũng còn dư đó...

- Cám ơn chị, nhưng mỗi người mỗi số phận, vả lại trong tình yêu không có sự đo lường, tính toán. Trời bắt em thương anh ấy thì em phải thương thôi. Em sẽ không đổi ý đâu chị ạ...

Rồi anh cũng được về phép, tôi mừng không kể xiết. Thôi thì bao nhiêu thương nhớ mình trút cả cho nhau, bao nhiêu thời gian mình dành cả cho nhau. Những tối trên sân thượng, nằm gối đầu lên đùi anh, nghe anh hát và ngắm sao, rồi bắt anh kể chuyện hành quân của anh cho tôi nghe, anh bảo:

- Chuyện “oánh giặc” nghe chán thấy mồ, lại ớn nữa. Anh chả muốn nghĩ về nó tí nào. Anh có chuyện này kể cho em nghe, vui lắm.

- Vui thật không?

- Thật.

- Vui bằng chuyện của anh với em không?

- Thua xa.

- Vậy, hông vui hông nghe, tôi chu mỏ lên.

- Thế này thì có vui không.

Rồi anh cúi xuống, môi tôi lại đón nhận một nụ hôn dài đến ngất ngây.

Rồi anh trở lại đơn vị, mang theo một trong hai chiếc vòng ốc nhỏ, những con ốc mà ngày nào anh đã cho, để tôi kết một đôi vòng duyên ương, mỗi đứa một cái. Tôi đã thì thầm cùng anh:

- Khi anh đeo cái vòng ốc này là em đang ở bên anh đó. Hãy ráng giữ gìn sức khỏe nhe anh. Anh đi rồi, em sẽ nhớ anh nhiều lắm đó, Ninh ạ.

Lâu lắm anh mới lại về phép một lần. Mọi lần khi trở về nhà, thấy tôi sang thăm là anh mừng lắm, anh hay nhắc bỗng tôi lên quay vài vòng làm tôi chóng cả mặt, nhưng lần này thì khác, trông thấy tôi, anh vẫn ngồi lăm lì ở trên sofa hút thuốc, cái gạt tàn đầy những mẩu thuốc lá, có mẩu còn ít, có mẩu còn đến nửa điếu, tôi đến ngồi xuống bên cạnh, đặt tay lên vai anh, khẽ hỏi:

- Có chuyện gì vậy anh, sao anh buồn vậy.

Anh dụi điếu thuốc đang hút dở, quay sang ôm lấy tôi, đầu dựa lên vai tôi, anh chột khóc nức nở. Tôi vuốt vuốt nhẹ lưng áo anh mà thấy mắt mình cũng cay sè. Dù không biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng chắc phải nặng nề đau xót lắm thì mới làm anh khóc như một đứa trẻ như thế này. Anh đã ngưng khóc nhưng vẫn còn gục trên vai tôi. Một lúc sau anh ngẩng đầu lên, nhìn tôi bằng đôi mắt mọng nước:

- Hạ ơi, anh buồn quá. Thằng bạn anh...thằng bạn thân của anh...nó...nó chết rồi. Anh nấc lên, giọng nghẹn lại, nó chết ngay trước mắt anh. Khốn nạn thật, anh thấy nó chết mà không làm gì được.

Tôi nắm lấy bàn tay anh vỗ nhẹ nhẹ:

-Thôi, anh ấy đã đi rồi, hãy để cho anh ấy ra đi thanh thản. Anh cũng đừng buồn quá. Bây giờ anh nằm đây nghỉ đi, em đi mua gì cho anh ăn nhe. Em thấy anh mệt lắm rồi đó.

*— Không, anh không muốn ăn gì cả, ngồi đây với anh.
Có em bên cạnh anh sẽ đỡ buồn, Hạ ạ.*

Anh vòng tay ôm lấy vai tôi, chúng tôi ngồi bên nhau trong nỗi buồn vây kín, ngoài sân bóng nắng chiều đang nhạt nhòa dần.

Từ ngày anh đi lính đến nay, thời gian gặp gỡ nhau thật hiếm hoi. Chưa bao giờ tôi thấy lời nói của chị Loan lại thấm thía như vậy. Tôi không còn có những ngày tháng yên bình như trước, tôi đã phải trải qua những giây phút mong nhớ, đợi chờ, lo âu, đã có những đêm chột thức giấc, ra ngồi ngoài ban công nhìn những bóng hòa châu rơi trong đêm tối, ngoằn ngoèo như những dòng nước mắt, mà nhớ về anh thật nhiều, lo cho anh thật nhiều. Dù vậy, chưa một lần tôi hối hận vì đã yêu anh. Tôi xót xa gọi tên anh trong nỗi nhớ ngút ngàn:

- Ninh ơi, anh đang ở đâu, em nhớ anh quá.

Đã lâu lắm rồi tôi chưa nhận được thư anh. Lá thư lần cuối mà tôi nhận, đã được anh viết đến mấy lần mới xong. Tôi nhớ đoạn cuối thư của anh:

“...Bận hành quân liên miên đến bây giờ anh mới viết xong lá thư này cho em. Hạ à, đừng buồn anh nhe khi thơ chậm gửi cho em vì mỗi lần anh chỉ viết được vài dòng thì lại có lệnh hành quân. Đời lính là như vậy đó, nhưng tình lính thì thật nồng nàn. Anh nhớ và yêu Hạ nhiều lắm. Cái vòng Hạ đeo cho anh vẫn còn đây, nhìn thấy nó là anh nhớ đến cô bé Linh Hạ đáng yêu của anh ngay. Hẹn gặp em vào ngày sinh nhật của Linh Hạ trong lần đi phép tới. Yêu em thật nhiều...Ninh của em”.

Chiến cuộc càng ngày càng sôi động. Báo chí, đài phát thanh càng loan tin nhiều về những trận đánh trên toàn lãnh thổ miền Nam, thì tôi càng lo cho anh nhiều hơn. Hình ảnh gian khổ của những người lính lại khiến tôi thương, tôi nhớ về anh nhiều thêm. Không có thư từ gì của anh mấy tháng rồi, anh Trung, em anh, đi dò hỏi khắp nơi cũng vẫn không được

biết tin gì về anh cả. Bác Tâm gái nước mắt ngấn, nước mắt dài, việc buôn bán bác giao lại cho mẹ tôi. Sau đó cả nhà dọn đi nơi khác, chúng tôi không liên lạc được nữa. Bố mẹ tôi cũng thương anh, bố cũng nhờ mấy người bạn là những người có chức vị trong quân đội tìm kiếm dùm mà họ cũng đành chịu. Riêng tôi như kẻ mất hồn, chỉ còn gần một năm nữa là tôi hoàn thành bốn năm đại học. Tôi đang mơ năm nay tôi sẽ có một sinh nhật thật vui, vì anh hứa sẽ về để cùng tôi cắt cái bánh mà năm tôi mười lăm tuổi anh đã lỡ hẹn, hơn nữa bố tôi cũng hứa sẽ cho chúng tôi làm lễ đính hôn, tôi đang nghĩ nếu nghe được tin này chắc anh sẽ vui lắm. Nhưng bây giờ tình thế như thế này, anh sống chết ra sao, mọi người đều không được biết. Càng ngóng chờ càng thấy bật tâm. Tôi lo cho anh vô cùng, không những chỉ lo mà còn sợ nữa. Sự một ngày nào đấy,...tôi không dám nghĩ tiếp.

Rồi một hôm gia đình tôi nhận được thư của anh Trung báo, anh bị mất tích trong trận đánh ở một cửa biển ngoài miền Trung. Tin anh mất tích như một tiếng sét đánh ngang tai, tôi choáng váng mặt mày, sau đó thì không còn biết gì nữa. Hơn một tuần nằm trong bệnh viện, tôi chẳng khác nào một kẻ chết rồi, cứ ôm hình của anh mà khóc mãi. Bao nhiêu dự tính tương lai tôi buông rơi tất cả, khi mà cái mộng ước ngày nào hai đứa sẽ cùng sống bên nhau đã tan theo mây khói: “Ninh ơi, anh ở đâu, sao không về với em như anh đã hứa, sao anh bỏ em bơ vơ một mình như thế này, không có anh, em sống làm sao đây hả Ninh”.

Rồi miền Nam rơi vào tay Cộng Sản. Bố mẹ tôi và em tôi vượt biên đã đến được nước Mỹ. Còn tôi nhất quyết ở lại Saigon, dù lúc đó mẹ tôi năn nỉ thế nào tôi vẫn không đổi ý:

- Con xin mẹ cho con ở lại đây chờ anh ấy, nếu còn sống anh ấy sẽ về tìm con. Một lời hứa sẽ là vợ của anh ấy thì xin bố mẹ cho con được trọn lời.

Và tôi đã giữ lời, hơn mười năm rồi anh vẫn như bóng chim tăm cá. Tuy vậy, tình yêu tôi đối với anh cũng không hề nhạt

phai. Nhìn những người bạn lần lượt lấy chồng, có gia đình, có hạnh phúc, tôi càng thấy nhớ anh nhiều hơn,...

- *Hạ ơi, có khách mua hàng kìa con, Tết nhất đến nơi rồi, không lo bán hàng cứ ngồi đó mà mơ.*

Nghe bác Tư sạp bên kêu, tôi giật mình nhìn ra cười:

- *Hi hi, mơ gì đâu bác, con đang ngủ gật thì có. Dạ, cô mua gì, em có nhiều vải may áo dài mặc Tết đẹp lắm, em lấy cô xem nhe....*

Sau khi người khách đi rồi, tôi quyết định hôm nay dẹp sạp nghỉ sớm dù đang mùa Tết bận rộn. Hình ảnh anh thương binh có giọng hát, tiếng nói giống anh và nhất là ánh mắt lúc anh nhìn theo tôi nó quen quen lắm, tất cả cứ luẩn quẩn mãi trong tâm trí. Có một cái gì đó, sao cứ thôi thúc bắt tôi phải nghĩ mãi về người thương binh này nhỉ? Anh ta có phải là Ninh không? Sao cái gì cũng giống Ninh vậy. Chỉ có khuôn mặt bị biến dạng vì những vết sẹo chằng chịt của anh là không giống Ninh thôi. Suy nghĩ mãi, sau cùng tôi quyết định phải tìm cho rõ chuyện này... Rồi sạp, tôi đi tìm anh Trữ, một anh thương binh khác, kiếm ăn thường xuyên ở chợ này, mà dân buôn bán ở đây đều quen mặt. Hy vọng anh Trữ sẽ giúp tôi được nhiều điều. Trời không phụ lòng tôi, anh Trữ không những biết anh mà còn tình nguyện dẫn tôi đến tận nhà.

Đứng trước cánh cửa đóng kín của căn nhà, tim tôi đập loạn nhịp, hai chân tôi run lên, cánh tay như không còn sức để đưa lên gõ cửa. Tôi đang nhớ lại câu đối thoại của mình với anh Trữ:

- *Chị kiếm anh hai TQLC có chuyện gì không?*

Tôi bịa một cái cớ: - *À, tôi lượm được một cái túi trong đó có một cái vòng bằng ốc, mấy lá thư và tấm hình của một*

người lính TQLC còn trẻ chụp với một cô gái. Tôi đoán là của anh hai TQLC nên đem trả lại thôi.

- Đúng rồi, của anh đó. Trờì ơi, mấy món đồ đó anh quý lắm đó, vậy mà làm sao để rơi chứ. Thôi được tui đưa chị tới nhà anh, chứ ghi địa chỉ chị tìm hông ra đâu.

Và bây giờ tôi đứng đây. Linh tính của tôi đã không đánh lừa mình. Tôi hít một hơi dài, lấy hết can đảm đưa tay lên gõ vào cánh cửa.

- Ai đó.

Tôi nghe tiếng lộc cộc của bánh xe trên nền nhà và cánh cửa mở ra. Nhìn đó, Nhìn của tôi đó. Nước mắt tôi trào ra, hai chân run rẩy, tôi sụp người xuống trước chiếc xe lăn trong ánh mắt thất thần của anh. Nhìn ngòì trên xe, hai cánh tay anh chói với nhưng đành bất lực vì anh không thể đỡ được tôi. Sau cùng anh điều khiển chiếc xe quay ngang, đưa bàn tay cho tôi nắm, anh kéo nhẹ tôi đứng lên:

- Hạ vào nhà đi, rồi chúng ta nói chuyện.

Nương theo tay anh, tôi đứng lên, bước vào nhà, đóng cửa lại rồi kéo chiếc ghế ngòì gần chiếc xe. Nắm lấy bàn tay anh, nước mắt tôi chan hòa:

- Anh đã nhận ra em ngay từ lúc đầu phải không, tại sao lại làm lơ, sao anh ác với em như vậy, anh có còn coi em là Hạ của ngày xưa không, sao lại trốn tránh em. Nhìn ơi, anh có biết em chờ anh đã hơn mười năm rồi không. Em đã hứa là yêu anh và chờ anh mãi mãi. Tình yêu em dành cho anh vẫn như ngày nào. Bây giờ đã hơn mười năm em chờ đợi mà sao anh vẫn không tìm em. Em vẫn ở căn nhà cũ để chờ anh, anh có biết không,

Anh ngòì bất động trên xe, cặp mắt nhắm lại, nghe tôi sụt sùi, trách móc. Một lúc sau khi thấy tôi không nói gì nữa, anh mới mở mắt ra, nhìn tôi. Những dòng nước mắt không

dấu diêm trên mặt anh, làm lòng tôi buốt nhói. Đưa tay nắm lấy hai bàn tay lạnh giá của tôi, nhìn vào cặp mắt ướt đầm trước mặt mình, anh chậm rãi nói:

- Trước hết anh xin lỗi Hạ về tất cả những gì anh đã làm Hạ phải buồn. Với anh, hình ảnh Hạ luôn luôn nằm trong trái tim anh cho tới ngày anh nhắm mắt. Hạ ơi, em hãy nhìn kỹ anh đi, bây giờ thân thể anh như thế này rồi, em nghĩ anh còn xứng đáng với em không. Anh còn có thể làm gì hơn được, ngoài việc đành phải lỗi thể với em thôi. Hãy tha lỗi cho anh. Em hãy còn trẻ, tương lai còn dài, đừng phí tuổi trẻ, tương lai và thời gian vì một người tàn phế như anh. Nghe anh đi. Hãy tìm cho mình một người tương xứng và sống cho thật hạnh phúc...

- Anh muốn như vậy thật sao? Anh muốn rũ bỏ tất cả những quá khứ có dính líu tới em phải không? Anh muốn em không còn thương anh nữa, không được gặp anh nữa đúng không? Vậy em về. À, em cũng nói bằng tình yêu của em đối với anh, ngày mai anh không cần đến, chỉ cần nhờ anh Trữ thấp cho em một nén nhang, như thế cũng đủ. Em về đây, em hứa sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa.

Nói xong, tôi rút tay khỏi tay anh, đứng lên và đi ra cửa. Nhưng anh đã nhanh hơn, lái chiếc xe trần ngang lối tôi đi.

- Hạ, em hãy nghe anh nói này, anh còn yêu em, còn yêu em nhiều lắm. Nhưng anh không muốn và không thể làm em khổ. Dù có yêu em sâu đậm thế nào đi nữa, anh nghĩ anh cũng không có quyền hủy hoại tương lai của em...

Nhìn anh gục người trên chiếc xe lăn, tim tôi như chảy máu. Nước mắt dần dụa, tôi đỡ anh ngồi dậy rồi cúi xuống, hôn lên bờ môi đam mê của anh, một nụ hôn nồng cháy như ngày nào chúng tôi đã hôn nhau.

Đêm ấy tôi ở lại nhà anh, nằm gối đầu lên tay anh để nghe anh kể lại những ngày tháng hai đứa xa nhau. Tin anh bị thương chỉ gia đình anh biết thôi. Khi biết mình là phế nhân,

anh đã yêu cầu cả nhà anh dấu kín không để gia đình tôi biết được, và sau đó đã dọn về đây để lo cho anh. Má anh đã mất cách đây ba năm. Ba anh, Trung và Hậu cũng đã định cư ở Úc. Thịnh thoảng anh theo đám bạn thương binh đi bán vé số là vì quá buồn. Còn phần tôi, anh cũng biết hết, kể cả chuyện tôi không lập gia đình mà còn sống độc thân, chờ anh. Nói xong anh kết luận:

- *Hạ ơi, anh biết em yêu anh, nhưng em thấy đó, anh sẽ chỉ là gánh nặng cho em mà thôi, với tấm thân tàn phế này...*

Không để anh nói hết câu, ngồi nhồm dậy, đưa tay bịt miệng anh lại, nước mắt tôi trào ra:

- *Ninh ơi, Em yêu anh là yêu chính con người của anh, em yêu giọng nói này, tiếng cười này, cặp mắt này, cánh tay này, nghĩa là tất cả những gì thuộc về anh và nhất là trái tim của anh đây, trái tim đã từng có những nhịp đập với trái tim em, anh hiểu chưa, không vì anh bị khuyết tật mà em thôi yêu. Ninh ơi, tuổi trẻ của em, tương lai của em là của anh...*

Ngồi lên, ôm lấy đầu tôi cho tựa vào ngực mình, anh thì thầm:

- *Hạ ơi, vợ của anh ơi, xin lỗi em. Chúng mình sẽ không xa nhau nữa đâu, anh hứa mà. Thôi đừng khóc nữa, hãy nín đi. Anh yêu mình, yêu em như ngày đầu...*

Với tay lấy cái đàn, anh so phím rồi hát, tiếng hát trầm ấm của anh vang lên trong đêm vắng, nghe ngọt ngào làm sao, tha thiết làm sao. Nhắm mắt lại, tôi nghe mùa Xuân đang trở về trong tôi, chan hòa hạnh phúc của một mùa Xuân tưởng như không còn nữa:

“ ...Đừng quên em nhé, môi còn thắm duyên còn xanh. Đèn trắng phô sắc huy hoàng sáng hơn màu nắng. Cho anh rút thăm đem về nhớ nhung lời thơ. Đường đời anh muốn em còn mơ.”